

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 07/2019/ DS - ST

Ngày 19/9/2019

V/v: "tranh chấp hợp đồng

dân sự vay tài sản"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Cao Chúc

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Diện .

Bà Nguyễn Chí Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên tham gia phiên tòa: Ông Nông Minh Trí.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2019/TLST- DS ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc “ Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản “ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐST – DS ngày 16 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H - Sinh năm 1980.

Trú tại: Tổ dân phố 01 - TT C – huyện Cát T – tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà Vũ Thị Ph - Sinh năm 1957

Trú tại: Tổ dân phố 01 – TT C - huyện C – tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ông Trần Đình N** – Sinh năm 1950

Trú tại: Tổ dân phố 01 – TT C - huyện C – tỉnh Đ

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 14 tháng 3 năm 2019 và tại bản khai ngày 13 tháng 4 năm 2019 nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Vào năm 2018 bà Ph vay của bà 3 lần tiền, cụ thể: Lần thứ nhất vào ngày 30/02/2018 âm lịch vay số tiền 45.000.000 đ (bốn mươi lăm triệu đồng); lần thứ hai vào ngày 07/6/2018 âm lịch số tiền 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng); lần thứ 3 vào ngày 20/12/2018 âm lịch số tiền 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng). Đến năm 2019 bà Phương tiếp tục vay của bà 02 lần tiền nữa, cụ thể : Lần thứ nhất vào ngày 28/01/2019 âm lịch số tiền vay 136.000.000 đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng); lần hai vào ngày 30/01/2019 âm lịch số tiền vay 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng). Tổng cộng 5 lần vay bà Phương nợ của bà số tiền 261.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi một triệu đồng). Đến hạn trả nợ bà Ph cứ khất lần không trả. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà Ph

phải có nghĩa vụ trả lại số tiền đã vay và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2018.

Bà Vũ Thị Ph trình bày: Đúng là tôi có vay của bà H nhiều lần để làm ăn và để sửa nhà. Số tiền 261.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi một triệu đồng) mà bà H đưa ra bà không đồng ý vì vào năm 2018 bà có vay của bà H nhiều lần tiền, mỗi lần mấy chục triệu , mỗi lần vay chính bà là người trực tiếp ghi số tiền vào trong giấy cho vay tiền của bà H in sẵn. Ngày 28/01/2019 âm lịch bà H có kêu bà sang nhà và nói bà ghi lại tổng số tiền của những lần vay trước đó vào giấy vay tiền mới thành tổng số tiền 136.000.000 đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng) chứ ngày 28/01/2019 bà không có vay tiền của bà H, khi viết xong bà có yêu cầu bà H xé bỏ những giấy vay nợ trước đó đi thì bà H nói khi nào chồng bà là ông Trần Đình N ký xác nhận vào giấy nhận nợ ngày 28/01/2019 thì bà Hằng mới xé bỏ, nay bà Hằng lại dùng giấy tổng nợ ngày 28/01/2019 cộng lại những lần vay trước đó thành 261.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi một triệu đồng) là bà không đồng ý.

Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải vào các ngày 13 tháng 5 và ngày 26 tháng 6 năm 2019 nhưng không thành.

Tại phiên toà bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo thủ pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Cụ thể Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa Hội đồng xét xử và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa dân sự sơ thẩm. Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 26,35,39,147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463,465,466,468,470 Bộ luật dân sự năm 2015, tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Trần Đình N và bà Vũ Thị Ph phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 261.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi một triệu đồng) và tiền lãi phát sinh theo quy định.

NHÂN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện Cát Tiên, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 39 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên.

[2] Về nội dung: Giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và bà Vũ Thị Ph có thoả thuận xác lập hợp đồng dân sự vay tài sản, theo đó bà Ph có vay của bà H nhiều lần tiền, hạn trả nợ vào ngày vào ngày 30/02/2019. Đến hạn trả nợ bà Ph không trả theo như thoả thuận, như vậy bà Ph là người vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Xét ý kiến trình bày của bị đơn bà Ph: Bà Ph cho rằng bà không vay của bà H lần nào số tiền số tiền là 136.000.000 đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng), số tiền ghi trong giấy cho vay tiền ngày 28/01/2019 là tổng số tiền của những lần cho vay trước đó. Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong tất cả các Giấy cho vay tiền bà Ph đều thừa nhận chữ ký và chữ viết của bà, việc bà Ph không thừa nhận nợ của bà H số tiền 261.000.000 đ (Hai trăm sáu mươi một triệu đồng) là không có cơ sở vì mỗi lần vay tiền bà Ph là người viết và ký nhận trong giấy cho vay tiền, trong Giấy cho vay tiền ngày 28/01/2019 thể hiện bà H cho bà Ph vay số tiền 136.000.000 đ (Một trăm ba mươi sáu triệu đồng) chứ không thể hiện đây là ghi tổng của các lần vay trước đó, mặt khác nếu cộng 04 lần vay trước đó thì số tiền mà bà Ph phải trả cho bà H là 125.000.000 đ (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) chứ không phải số tiền 136.000.000 đ (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng) như bà Ph trình bày. Trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa ngày hôm nay bà cũng không chứng minh được việc bà không vay số tiền 136.000.000 đ (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng) như trong giấy vay tiền ngày 28/01/2019. Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh H.

[3] Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại Công an Thị trấn Cát Tiên thể hiện ông Trần Đình N là chồng của bà Vũ Thị Ph. Xét thấy bà Ph vay tiền của bà H để sử dụng vào nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu đích của gia đình, mặt khác việc xác lập quan hệ dân sự vay tiền giữa bà Ph và bà H trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Trần Đình N và bà Vũ Thị Ph, cho nên căn cứ vào Điều 27 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015 buộc ông Trần Đình N cùng phải có trách nhiệm liên đới trả nợ với số tiền mà bà Ph (vợ ông) đã vay cho bà Nguyễn Thị Thanh H là có cơ sở.

[4] Về lãi suất: Do đơn của bà H được Tòa án chấp nhận cho nên yêu cầu tính lãi suất phát sinh của bà H là có căn cứ. Thời điểm chậm trả được các bên thừa nhận là ngày 01/12/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2019/NQ –HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Lãi suất được tính như sau:

Từ ngày 01/12/2018 đến ngày xét xử 19/9/2019 là 288 ngày.

$$\frac{288 \text{ ngày} \times 10 \% \times 261.000.000 \text{ đồng}}{30} = 2.505.000 \text{ đồng.}$$

Như vậy ông Trần Đình N và bà Vũ Thị Ph phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền gốc 261.000.000 đ và lãi là 2.505.000đ = 263.505.000 đ

Ông Nam và bà Phương phải chịu án phí DSST trên số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Áp dụng Điều 463; Điều 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 131,134 BLTTDS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh H. Buộc bà Vũ Thị Ph và ông Trần Đình N phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 263.505.000 đ (Hai trăm sáu mươi ba triệu năm trăm lẻ năm ngàn đồng), trong đó nợ gốc là 261.000.000 đ, tiền lãi là 2.505.000 đ.

[3] Ông Trần Đình N và bà Vũ Thị Ph phải chịu 13.175.000 đ (Mười ba triệu một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí DSST .

[4] Bà Nguyễn Thị Thanh H được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 6.525.000 đồng theo biên lai thu số 0010787 ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

[5] Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[7] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn; bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Lâm Đồng.
- VKS huyện Cát Tiên.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Cao Chúc